

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ PCCC PHƯƠNG ĐÔNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ PCCC PHƯƠNG ĐÔNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PHUONG DONG PCCC SERVICE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110761060

3. Ngày thành lập: 21/06/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 3, ngõ 341, phố Vọng, Phường Đồng Tâm, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 090 3294989

Fax:

Email: pccc.ducphat68@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
2.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
3.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
4.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
5.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660
6.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
7.	Sản xuất băng, đĩa từ tính và quang học	2680
8.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thể điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
9.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
10.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
11.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
12.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi Chi tiết: - Sản xuất búp bê và quần áo, phụ kiện cho búp bê; - Sản xuất đồ chơi động vật; - Sản xuất đồ chơi có bánh xe được thiết kế để cưỡi, bao gồm xe đạp và xe ba bánh; - Sản xuất dụng cụ đồ chơi âm nhạc; - Sản xuất các chi tiết cho hội chợ vui chơi, trên bàn hoặc trong phòng; - Sản xuất bài tây; - Sản xuất trò chơi điện tử: video giải trí, cờ... - Sản xuất kiểu thu nhỏ và kiểu tái tạo tương tự, tàu điện điện tử, bộ xây dựng... - Sản xuất trò chơi câu đố ...	3240
13.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
14.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313

15.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
16.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
17.	Xây dựng nhà để ở	4101
18.	Xây dựng nhà không để ở	4102
19.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
20.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
21.	Xây dựng công trình điện	4221
22.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
23.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
24.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
25.	Xây dựng công trình thủy	4291
26.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
27.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
28.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
29.	Phá dỡ (không bao gồm dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng)	4311
30.	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng)	4312
31.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
32.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí;	4329
33.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
34.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

35.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên dụng trong một bộ phận thông thường khác nhau về thể loại cấu trúc, yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị dùng riêng như: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển; - Thi công lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy	4390(Chính)
36.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá) - Môi giới mua bán hàng hóa	4610
37.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; - Bán buôn nhạc cụ, sản phẩm đồ chơi, sản phẩm trò chơi (Trừ bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế)	4649
38.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
39.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
40.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

41.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Mua bán trang thiết bị y tế	4659
42.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn quặng kim loại - Bán buôn sắt, thép - Bán buôn kim loại khác - Bán buôn bạc và kim loại quý khác - Bán buôn vàng trang sức	4662
43.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim; - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng: Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su;	4663
44.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: - Kinh doanh về sản xuất, lắp ráp phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy - Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy	4690
45.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh; (Không bao gồm thiết bị, phần mềm nguy trang dùng để ghi âm, ghi hình và định vị)	4741
46.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

47.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ vải trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh;	4751
48.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh: Nhóm này gồm: Bán lẻ chuyên doanh các mặt hàng: + Bán lẻ ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; + Bán lẻ thiết bị lắp đặt vệ sinh: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su;	4752
49.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
50.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh;	4759
51.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
52.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ trò chơi và đồ chơi được làm từ mọi chất liệu	4764
53.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ (Trừ Hoạt động của đấu giá viên; Bán lẻ súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao; Bán lẻ tem và tiền kim khí; Trừ vàng)	4789
54.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ Đấu giá bán lẻ qua internet)	4791
55.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931

56.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng	4932
57.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
58.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
59.	Bốc xếp hàng hóa	5224
60.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển; - Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hoá. (Trừ vận tải hàng không)	5229
61.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
62.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);	5610
63.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán bar);	5630
64.	Xuất bản phần mềm (Trừ Hoạt động xuất bản phẩm)	5820
65.	Hoạt động viễn thông khác	6190
66.	Lập trình máy vi tính	6201
67.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
68.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: - Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm - Tích hợp hệ thống, chạy thử, dịch vụ quản lý ứng dụng, cập nhật, bảo mật - Cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ, xử lý dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu - Đào tạo công nghệ thông tin - Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, phân loại, thiết kế trong lĩnh vực công nghệ thông tin. - Thiết kế, lưu trữ, duy trì trang thông tin điện tử	6209
69.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
70.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí);	6312

71.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;	6399
72.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát xây dựng: Khảo sát địa hình, Khảo sát địa chất công trình - Lập thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng, bao gồm: Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình dân dụng, Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình nhà công nghiệp, Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản, Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình công nghiệp năng lượng, Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình giao thông, gồm: Đường bộ, Đường sắt, Cầu - hầm, Đường thủy nội địa, hàng hải, Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn (thủy lợi, đê điều), Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật: Cấp nước, thoát nước, Xử lý chất thải, Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng chuyên biệt (cọc; gia cố, xử lý nền móng, kết cấu công trình; kết cấu ứng suất trước; kết cấu bao che, mặt dựng công trình;... - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng, bao gồm: Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp - hạ tầng kỹ thuật, Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông, Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn. - Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình, bao gồm: Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng, Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình công nghiệp, Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình giao thông, Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn, Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật, Tư vấn giám sát lắp đặt thiết bị vào công trình - Tư vấn đấu thầu - Tư vấn lập, thẩm định hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, tư vấn đánh giá hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất, tư vấn thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu đó - Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát về phòng cháy và chữa cháy - Tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy	7110
73.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211

74.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
75.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
76.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
77.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá);	7310
78.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra);	7320
79.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn chuyên gia công nghệ phòng cháy và chữa cháy; huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy (Trừ Hoạt động của những nhà báo độc lập)	7490
80.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
81.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
82.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
83.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
84.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 1.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY LẮP ĐÚC PHÁT	Số 10 Ngõ 230 Lạc Trung, Phường Thanh Lương, Quận Hai Bà Trung, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	400.000	4.000.000.000	40,000	0108702893	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	400.000	4.000.000.000	40,000		
2	NGUYỄN ĐỨC THỊNH	Số 3, ngõ 341, phố Vọng, Phường Đồng Tâm, Quận Hai Bà Trung, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	400.000	4.000.000.000	40,000	0170780000 95	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	400.000	4.000.000.000	40,000		

3	NGUYỄN THÀNH CÔNG	Đội 2, La Đồng, Xã Hợp Tiến, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	20,000	0010910490 09
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	20,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN ĐỨC THỊNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 24/12/1978

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 017078000095

Ngày cấp: 25/04/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 3, ngõ 341 phố Vọng, Phường Đồng Tâm, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 3, ngõ 341 phố Vọng, Phường Đồng Tâm, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội